

QUYẾT ĐỊNH

Sửa đổi, bổ sung khoản 2 Điều 11 Quy chế ban hành kèm theo Quyết định số 20/2018/QĐ-UBND ngày 22/3/2018 về việc ban hành Quy chế quản lý và sử dụng nguồn vốn ngân sách địa phương ủy thác qua Ngân hàng Chính sách xã hội để cho vay hộ nghèo, hộ cận nghèo, nước sạch, vệ sinh môi trường và các đối tượng chính sách khác trên địa bàn tỉnh Bình Thuận

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH THUẬN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 78/2002/NĐ-CP ngày 04 tháng 10 năm 2002 của Chính phủ về tín dụng đối với người nghèo và các đối tượng chính sách khác;

Căn cứ Thông tư số 11/2017/TT-BTC ngày 08 tháng 02 năm 2017 của Bộ Tài chính quy định về quản lý và sử dụng nguồn vốn ngân sách địa phương ủy thác qua Ngân hàng Chính sách xã hội để cho vay đối với người nghèo và các đối tượng chính sách khác;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại Tờ trình số 206/TTr-STC ngày 15 tháng 3 năm 2019.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung khoản 2 Điều 11 Quy chế ban hành kèm theo Quyết định số 20/2018/QĐ-UBND ngày 22/3/2018 của UBND tỉnh, cụ thể như sau:

“2. Thẩm quyền xem xét xử lý nợ bị rủi ro:

a) Đối với nguồn vốn ngân sách cấp tỉnh ủy thác, chi nhánh NHCSXH tỉnh chủ trì, phối hợp với Sở Lao động – Thương binh và Xã hội, Sở Tài chính tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh xem xét, quyết định xử lý nợ bị rủi ro.

b) Đối với nguồn vốn ngân sách cấp huyện ủy thác, Phòng Giao dịch Ngân hàng chính sách xã hội cấp huyện chủ trì, phối hợp với Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội, Phòng Tài chính – Kế hoạch hoặc Phòng Văn xã, Phòng Kinh tế - Tài chính (đối với huyện Phú Quý) tham mưu Chủ tịch UBND cấp huyện xem xét, quyết định xử lý nợ bị rủi ro”.

Điều 2.

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 02 tháng 5 năm 2019.

2. Khi các văn bản quy định về chế độ, định mức chi dẫn chiếu để áp dụng tại Quyết định này được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế bằng văn bản mới thì áp dụng theo các văn bản sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Tài chính, Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Giám đốc Chi nhánh Ngân hàng Chính sách xã hội tỉnh, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Tài chính;
- Tổng Giám đốc NHCSXH;
- Cục kiểm tra văn bản – Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Thành viên BDD HĐQT NHCSXH tỉnh;
- Mặt trận và các đoàn thể tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- Trung tâm thông tin tỉnh;
- Lưu: VT, KGVXNV. Việt.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Ngọc Hai